

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-ST
Ngày 26-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Mạnh Huân**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vàng A Hỷ** và ông **Thùng Văn Liên**

- Thư ký phiên toà: Ông **Lò Văn Hương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông **Phùng Việt Hùng**, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Tần Liêu P, sinh năm 1979 tại huyện S, tỉnh Lai Châu.

Tên gọi khác: Tần Liêu P.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản S 1, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 2/12.

Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Tần A S, đã chết; Con bà: Chèo Mí H, sinh năm 1953.

Bị cáo có vợ Tần Tả M, sinh năm 1976 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bị cáo không có án tích, không bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/01/2020, tạm giam ngày 16/01/2020, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 07/01/2020, Công an huyện N phối hợp với Công an xã N phát hiện trong nhà Tần Liêu P có biểu hiện về mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác vào nhà kiểm tra có Tần Tả M là vợ của Tần Liêu P ở nhà, đồng thời phát hiện tại chân bàn uống nước có 03 gói Heroine được gói bằng giấy ni lông màu trắng. Mở rộng kiểm tra tại đồng củi cạnh bếp của nhà Tần Liêu P, tổ công tác thu giữ thêm 02 gói Heroine được gói bằng giấy ni lông màu hồng. Tần Tả M không biết các gói Heroine Công an thu giữ là cái gì, của ai, từ đâu có, chỉ biết chồng mình là Tần Liêu P nghiện ma túy. Tổ công tác mời người chứng kiến lập biên bản sự việc. Đến 17 giờ ngày 07/01/2020, Tần Liêu P bị bắt giữ khẩn cấp tại nhà ở Bản S 1, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên để điều tra.

Quá trình điều tra, Tần Liêu P khai nhận nguồn gốc ma túy thu giữ như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/01/2020, Tần Liêu P đi gánh nước ở khe suối gần nhà có gặp, giao dịch và mua được 500.000 đồng Heroine của một người đàn ông bị cáo không rõ lai lịch. Mua được Heroine, bị cáo mang về nhà dùng tay cắt ra làm 07 phần nhỏ. Chia xong bị cáo lấy một phần sử dụng, 06 phần còn lại bị cáo gói làm 06 gói khác nhau, trong đó có 02 gói bằng ni lông màu hồng bị cáo giấu ở đồng củi cạnh bếp, còn 04 gói ni lông màu trắng bị cáo để dưới đệm đầu giường ngủ. Ngày 06/01/2020, bị cáo từ lán chăn nuôi trở về nhà lấy 01 gói Heroine ở đầu giường ngủ ra sử dụng. Đến 09 giờ ngày 07/01/2020, bị cáo lấy 03 gói Heroine ở đầu giường ngủ ra ngòi ở bàn uống nước chuẩn bị sử dụng thì bị cáo có việc đi ra ngoài nên để 03 gói Heroine ở chân bàn uống nước. Đến khi xong việc bị cáo quay về gần đến nhà thì thấy tổ công tác đang kiểm tra trong nhà. Do sợ bị bắt nên bị cáo bỏ nhà đi vào rừng. Đến 17 giờ 00 phút cùng ngày 07/01/2020 bị cáo quay trở về nhà thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N giữ người trong trường hợp khẩn cấp rồi đưa bị cáo đến Công an xã N lấy lời khai. Tại đây bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình.

Cáo trạng số 18/CT-VKSNP ngày 22/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Tần Liêu P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Tần Liêu P từ 18 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng của vụ án.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ phạm tội:

Biên bản vụ việc hồi 10 giờ 40 phút ngày 07/01/2020 bút lục 05, 06 chứng minh tại nhà Tần Liêu P cơ quan Công an huyện N đã thu giữ 05 gói ni lông có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine. Vợ của bị cáo là Tần Tả M khai nhận 05 gói ni lông là của Tần Liêu P do P nghiện chất ma túy.

Tại biên bản ghi lời khai hồi 17 giờ 30 phút ngày 07/01/2020 tại trụ sở Công an xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên bút lục số 74. Bị cáo Tần Liêu P khai nhận 05 gói ni lông trong đó có 03 gói ni lông màu trắng bên trong là Heroine bị cáo để ở chân bàn uống nước trong nhà bị cáo. Hai gói ni lông màu hồng bên trong là Heroine bị cáo để ở đồng củi của gia đình bị cáo. Tất cả các gói Heroine đều là của bị cáo mua về nhà cất giấu để sử dụng cho bản thân bị cáo.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng hồi 07 giờ 30 phút ngày 08/01/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N bút lục số 44, 45 thì khối lượng vật chứng thu giữ của Tần Liêu P là 0,4 gam Heroine, trích mẫu gửi giám định 0,15 gam.

Kết luận giám định số 105/GĐ-PC09 ngày 16/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 48 đã kết luận mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Tần Liêu P gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA danh mục I Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy bị cáo Tần Liêu P có tội. Bị cáo đã mua Heroine mang về nhà tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Chứng cứ xác định bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp và đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tần Liêu P có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[2] Về tính chất mức độ phạm tội:

Khối lượng ma túy bị thu giữ của Tần Liêu P là 0,4 gam Heroine. Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ ở trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam. Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo nghiêm trọng và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo sinh ra và lớn lên ở huyện S, tỉnh Lai Châu. Năm 2001, bị cáo cùng gia đình chuyển về sinh sống tại xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên. Bản thân bị cáo nghiện chất ma túy nhiều năm. Đây là nguyên nhân chính bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối chiếu các quy định tại khoản 1 của Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là cơ sở để chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn phải nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, tài sản trong gia đình không có gì giá trị, bị cáo không giữ chức vụ gì trong xã hội, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Tần Liêu P.

[8] Về vật chứng:

Vật chứng của vụ án là 0,4 gam Heroine, trích mẫu gửi giám định 0,15 gam không hoàn lại đối tượng giám định. Vật chứng này tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định tại Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[11] Các vấn đề khác:

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ bị cáo khai mua của một đàn ông bị cáo không rõ lai lịch trên đường bị cáo đi gánh nước. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có đủ cơ sở để làm rõ đối tượng. Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Tần Liêu P** (Tên gọi khác Tần Liêu P) phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo **Tần Liêu P** (Tần Liêu P) **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 07/01/2020.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,4 gam Heroine, trích mẫu gửi giám định 0,15 gam không hoàn lại đối tượng giám định. Vật chứng còn lại 0,25 gam cùng toàn bộ phần túi nilon, phong bì niêm phong cũ. Vật chứng được đựng trong 01 phong bì niêm phong có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng hồi 09 giờ 30 phút ngày 22/4/2020 giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Tần Liêu P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 26/6/2020.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện N;
- Nhà tạm giữ Công an huyện N;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ****Nguyễn Mạnh Huân**